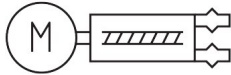


Bộ xy lanh kẹp song song cho rô-bốt EHPS-20-A-RA50

Số bộ phận: 8210809

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Kích thước	20
Hành trình trên mỗi hàm kẹp	13 mm
Độ chính xác trao đổi tối đa	0.2 mm
Bộ gấp tối đa hàm góc chơi rìu, ay	0.3 °
Khe chấu kẹp tối đa Sz	0.05 mm
đối xứng quay	0.2 mm
Độ chính xác lắp lại kẹp	0.01 mm
Số chấu kẹp	2
Loại bộ truyền động	điện
Vị trí lắp đặt	bất kì
Chức năng kẹp	Song song
Cấu trúc xây dựng	Hộp số guồng xoắn Dạng T Thanh răng/bánh răng máy kẹp điện
Tuân theo tiêu chuẩn	IEC 61010-1
Dẫn hướng	Thanh dẫn hướng trượt
Phát hiện vị trí	cho các công tắc gần
Loại động cơ	Động cơ servo DC
Các yếu tố vận hành	Công tắc chốt
Chỉ báo sẵn sàng	Đèn LED
Tần số nhịp tối đa	0.7 Hz
Tiêu thụ điện tối đa	2 A
Điện áp hoạt động danh định DC	24 V
Dao động điện áp cho phép	+/- 10 %
Giấy phép	Dấu RCM
Dấu hiệu KC	KC-EMV
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị EMC của EU theo chỉ thị RoHS của EU
Lớp chống ăn mòn KBK	1 - ứng suất ăn mòn thấp
Tuân thủ LABS	VDMA24364 Vùng III
Mức áp suất âm thanh	70 dB(A)

Đặc tính	Giá trị
Mức độ bảo vệ	IP40
Nhiệt độ môi trường xung quanh	5 °C...60 °C
Tổng lực kẹp	218 N
Mô-men quán tính khối lượng	2.05 kgcm ²
Lực tối đa trên hàm kẹp Fz tĩnh	325 N
Thời điểm tối đa tại thời điểm nắm chặt hàm Mx tĩnh	13 N m
Mô-men tối đa trên các hàm kẹp My tĩnh	8 N m
Mô-men tối đa trên các hàm kẹp Mz tĩnh	13 N m
Khoảng thời gian bôi trơn các phần tử dẫn hướng	2 triệu lượt
trọng lượng sản phẩm	630 g
Khối lượng tối đa trên mỗi ngón tay kẹp bên ngoài	150 g
Cổng nối điện	5 chân Cáp có phích cắm M12x1
Kiểu gắn	tùy ý: với ren trong và vòng măng xông với lỗ xuyên và vòng măng sông
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu vỏ	Nhôm, anốt hóa
Hàm kẹp vật liệu	thép hợp kim không gỉ
Phạm vi giao hàng	1x Tấm chuyển đổi 1x cuộn Velcro 1x Bộ chuyển đổi vị trí 2x cáp kết nối